

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 492/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/6//2021

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân Hương

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

2. Bà Trần Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương là Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 265/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXX-ST ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Mỹ L, Sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện T, Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Hồ Ngọc D, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: 276 đường L, TP Quy Nhơn, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2021 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn Ngô Thị Mỹ L trình bày:* Chị và anh Hồ Ngọc tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, TP. Quy Nhơn vào ngày 23/4/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường đến khoảng tháng 2/2021 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau nên chị và anh D đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên chị yêu cầu ly hôn với anh D.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Quốc T, sinh ngày 10/7/2019. Hiện nay, con đang sống với anh D, sức khỏe bình thường. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hồ Quốc T.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi

tháng 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có nợ chung.

** Tại bản khai ngày 14 tháng 4 năm 2021 anh Hồ Ngọc D trình bày:* Anh thống nhất về thời gian, điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 2/2021 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên đôi bên thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Anh và chị L đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý ly hôn với chị L

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Quốc T, sinh ngày 10/7/2019. Hiện nay đang sống với anh, sức khỏe bình thường. Ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Hồ Quốc T.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có nợ chung.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn phát biểu việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn chị Ngô Thị Mỹ L đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh Hồ Ngọc D chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Mỹ L và anh Hồ Ngọc D.

Về con chung: Chị L và anh D có 01 con chung tên Hồ Quốc T, sinh ngày 10/7/2019. Anh D được nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị L.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Chị L và anh D tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, TP. Quy Nhơn vào ngày 23/4/2019, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị L và anh D sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2021 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị L trình bày do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau nên chị và anh D đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên chị yêu cầu ly hôn với anh D. Còn anh D cho rằng do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Anh và chị L đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý ly hôn với chị L. Đây là sự tự nguyện của các bên đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Quốc T, sinh ngày 10/7/2019, anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu; hiện nay sức khỏe cháu bình thường. Để ổn định cho cháu, tại phiên tòa hôm nay, chị L đồng ý tiếp tục giao cháu T cho anh D nuôi dưỡng, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Linh phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Mỹ L và anh Hồ Ngọc D.

2. Về con chung: Anh D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hồ Quốc T, sinh ngày 10/7/2019. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị L.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002317 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn (Chị L đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- CQ THA DS Tp.Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Thị Xuân Hương